TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 190/2018/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 14 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 279/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1980;

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị H được quyền tiếp tục nuôi 03 con chung tên Nguyễn Quốc H, sinh ngày 26/02/2002; Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 19/10/2006; Nguyễn Quốc D, sinh ngày 28/7/2010. Đối với cháu H, chị Hoa không yêu cầu cấp dưỡng. Đối với hai cháu T và D, anh Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng/cháu, tổng cộng 02 cháu là 4.000.000 đồng/tháng, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Thanh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ: Chị H, anh T thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị H số tiền 2.750.000 đồng do chị H đã nộp 2.900.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0015245 ngày 31/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm